

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí Đạt/Không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
1.1. Đánh giá tính hợp lệ của hàng hóa		
Tính hợp lệ của hàng hóa	- Có cam kết các hàng hóa chào thầu mới 100%, chưa qua sử dụng, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng và được sản xuất từ năm 2025 trở lại đây. - Có cam kết bàn giao đầy đủ các tài liệu sau khi giao hàng: + Bản gốc hoặc bản sao Chứng nhận xuất xứ (C/O), Chứng nhận chất lượng (C/Q) hoặc văn bản xác nhận/cam kết chất lượng hàng hóa hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương của nhà sản xuất hoặc đại diện được ủy quyền của nhà sản xuất tại Việt nam phát hành (đối với hàng hóa nhập khẩu), Giấy chứng nhận phân tích thành phần (COA) đối với hóa chất. Đối với tài liệu bằng tiếng nước ngoài (trừ tiếng Anh) thì phải kèm theo bản dịch sang tiếng Việt và có xác nhận bản dịch của cơ quan có chức năng về dịch thuật. + Bản gốc hoặc bản sao giấy Chứng nhận xuất xưởng hoặc Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hàng hóa hoặc các tài liệu có giá trị tương đương do nhà sản xuất hoặc đại diện được ủy quyền của nhà sản xuất phát hành (đối với hàng hóa sản xuất trong nước).	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
1.2. Đánh giá đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	- Có đầy đủ cam kết theo quy định tại Mục 1.2.1 Chương V của E-HSMT. - Có bảng tuyên bố đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật và tiêu chuẩn của hàng hóa trong đó có so sánh đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa hoàn toàn phù hợp, đáp ứng yêu cầu tại Mục 1.2.2 Chương V của E-HSMT. - Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa mà nhà thầu đã kê khai đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Mục 1.2.2 Chương V của E-HSMT. Các tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa là: Hồ sơ	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí Đạt/Không đạt
	hoặc giấy tờ hoặc số liệu hoặc catalô của nhà sản xuất được mô tả chi tiết theo từng khoản mục về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng cơ bản của hàng hóa, qua đó chứng minh sự đáp ứng cơ bản của hàng hóa so với các yêu cầu của E-HSMT. Đối với tài liệu bằng tiếng nước ngoài (<i>trừ tiếng Anh</i>) thì phải kèm theo bản dịch sang tiếng Việt và có xác nhận bản dịch của cơ quan có chức năng về dịch thuật.	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	- Có đề xuất các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế. - Có cam kết chuẩn bị sẵn sàng, đầy đủ trang thiết bị, nhân lực hỗ trợ lắp đặt các hàng hoá chào thầu tại nơi sử dụng khi Chủ đầu tư có yêu cầu.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
3. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì và cung cấp các dịch vụ sau bán hàng		
Yêu cầu về bảo hành, bảo trì	Đáp ứng các yêu cầu về bảo hành: - Thời gian bảo hành cho các hàng hóa của gói thầu ≥ 12 tháng được tính kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành toàn bộ gói thầu đưa vào sử dụng. - Cam kết đưa ra phương án và thời gian khắc phục, xử lý sự cố (trực tiếp hoặc qua điện thoại, công cụ hỗ trợ từ xa) sau tối đa 24 giờ kể từ khi tiếp nhận thông tin từ chủ đầu tư (bằng email, văn bản, điện thoại). - Cam kết thu hồi, thay thế lại hàng hóa và chịu trách nhiệm trong trường hợp hàng hóa đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc khi có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền trong vòng 48 giờ kể từ ngày nhận được yêu cầu. - Nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành hợp lý, khả thi, đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
	Nhà thầu phải có cam kết về khả năng sẵn sàng thực hiện các nghĩa vụ của nhà thầu như bảo	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí Đạt/Không đạt
Cung cấp các dịch vụ sau bán hàng	hành, bảo trì, hỗ trợ kỹ thuật, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác và cung cấp thông tin liên lạc (có cung cấp thông tin về địa chỉ, số điện thoại, thư điện tử) để thông báo sự cố và yêu cầu dịch vụ.	
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
4. Khả năng thích ứng và tác động đối với môi trường		
4.1 Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường		
Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường	Có cam kết hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
4.2 Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết		
Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	Có cam kết hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động đến môi trường hoặc có ảnh hưởng tác động đến môi trường và có đề xuất biện pháp giải quyết phù hợp.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
5. Tiến độ cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
Tiến độ cung cấp hàng hóa	- Có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với giải pháp kỹ thuật, đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT. - Có tổng tiến độ cung cấp hàng hóa ≤ 90 ngày.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
6. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. (Trường hợp liên danh thì từng thành viên trong liên danh phải đáp ứng yêu cầu này)		
a. Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu	Nhà thầu không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ, không có sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng, không vi phạm các điều khoản trong hợp đồng, không bị chấm dứt hợp đồng (do lỗi của nhà thầu). (Nhà thầu cam kết hoặc cung cấp tài liệu chứng minh trong E-HSDT)	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí Đạt/Không đạt
b. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu, chất lượng hàng hóa đã được sử dụng	Có xác nhận của đại diện Chủ đầu tư/Bên giao thầu (hoặc Bên A) để chứng minh các hợp đồng tương tự đáp ứng về tiến độ thực hiện hợp đồng, chất lượng dịch vụ cung cấp hàng hóa (<i>bản scan màu bản gốc/bản chính hoặc bản sao được công chứng/chứng thực</i>).	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các nội dung trên được đánh giá là đạt	Đạt
	Có một trong các nội dung nêu trên được đánh giá là không đạt	Không đạt

Ghi chú:

- Đối với các cam kết, trường hợp liên danh thì mỗi thành viên trong liên danh phải có cam kết cho từng nội dung yêu cầu của E-HSMT.
- Đối với nội dung Mục 6, trường hợp Chủ đầu tư có thông tin hoặc bằng chứng thấy rằng nhà thầu cố ý cam kết không trung thực thì E-HSMT của nhà thầu sẽ bị đánh giá không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật và bị loại.